



鼠

shǔ
rat

子

#1 / 12



牛

niú
ox

丑

#2 / 12



虎

hǔ
tiger

寅

#3 / 12



兔

tù
rabbit

卯

#4 / 12



龙

lóng
dragon

辰

#5 / 12



蛇

shé
snake

巳

#6 / 12



马

mǎ
horse

午

#7 / 12



羊

yáng
goat

未

#8 / 12



猴

hóu

monkey

申

#9 / 12



鸡

jī

rooster

酉

#10 / 12



狗

gǒu

dog

戌

#11 / 12



猪

zhū

pig

亥

#12 / 12